TÒA ÁN ND HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15/11/2019
V/v chị H xin ly hôn anh N

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn và ông Hồ Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Vũ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2019, tại Tòa án huyện G, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 121 ngày 10/09/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25 ngày 15/10/2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1990, có mặt;

- *Bị đơn*: Anh Đào Ngọc N, sinh năm 1986, vắng mặt;

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các bản khai và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Chị kết hôn với anh Đào Ngọc N ngày 22/9/2009, có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn G, huyện G. Sau khi chung sống tình cảm vợ chồng bình thường được vài năm thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân phát sinh từ sinh hoạt hàng ngày giữa chồng chị và giữa chị với gia đình chồng; anh N nhiều lần đánh chị, bố chồng có 02 lần đánh chị, mẹ chồng thì nhiều lần giao trả chị về cho ông bà ngoại (ông bà ngoại ở gần nhà chồng chị, còn bố mẹ đẻ ở miền nam). Thời điểm xảy ra mâu thuẫn đó chị chưa làm đơn xin ly hôn vì hai con còn nhỏ và vì con nên chị đã nhiều lần xin lỗi gia đình chồng để về chung sống nuôi con. Nhưng chị cũng chỉ chịu được đến ngày 09/3/2014 thì sống ly thân, sau khi ly thân được 01 năm thì vợ chồng có liên lạc qua điện thoại, mục đích để đoàn tụ nhưng không có kết quả và ly thân từ đó cho

đến nay không quan hệ liên lạc gì. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ xin được ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung là Đào Ngọc Việt H, sinh ngày 07/01/2010 và Đào Thị H sinh ngày 05/10/2013 hiện các cháu đều ở với anh N và bố mẹ chồng từ khi ly thân cho đến nay; mặc dù chị không trực tiếp nuôi các cháu, nhưng chị thường xuyên liên lạc, thăm nom, quan tâm đến các con. Ly hôn chị xin được nuôi cả hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao hợp lệ đồng thời niêm yết theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng là: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, nhưng cho đến phiên tòa hôm nay anh N vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến trình bày về việc chị H xin ly hôn và xin nuôi con.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã đến lấy lời khai của anh N, nhưng anh N không khai báo; đồng thời lấy lời khai của bố anh N là ông Đào Ngọc Đ, ông Đ cung cấp như sau: Sau khi kết hôn vợ chồng chị H anh N chung sống cung nhau ngay tình cảm vợ chồng bình thường, được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế, có xảy ra cãi nhau và có đánh nhau đến khoảng năm 2014 thì ly thân cho đến nay. Ông đã khuyên bảo hai con về chung sống nuôi dậy con chung nhưng không có kết quả nay quan điểm của ông là đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về chung sống nếu không được thì đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Vợ chồng chị H, anh N có 02 con chung, vợ chồng ông hiện đang nuôi hai cháu. Bố mẹ các cháu đều có quan tâm và thương yêu các cháu. Nay chị H ly hôn và có nguyện vọng xin nuôi cả hai con. Quan điểm của ông là đồng ý để chị H nuôi cả hai con chung. Tài sản chung và công nợ chung không có gì.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án là đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập, không khai báo, thể hiện quan điểm nên HĐXX đã xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật. Về nội dung đề nghị HĐXX áp dụng: các Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

- Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Đào Ngọc N.

- Giao 02 con chung là Đào Ngọc Việt H, sinh ngày 07/01/2010 và Đào Thị H sinh ngày 05/10/2013 cho chị Vũ Thị H nuôi dưỡng.

- Cấp dưỡng nuôi con, tài sản và công nợ không xem xét giải quyết.
- Chị Hường phải chịu án phí theo luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn, nhưng cho đến phiên tòa hôm nay vẫn vắng mặt không lý do; nên Hội đồng xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Đào Ngọc N kết hôn đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, nên xác định quan hệ hôn nhân này là hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2014 thì ly thân cho đến nay không có quan hệ. Sau khi ly thân vợ chồng có liên lạc với nhau qua điện thoại khoảng 01 năm nhưng vẫn không thể về đoàn tụ được. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh N, nhưng cho đến phiên tòa hôm nay anh N vẫn vắng mặt và không trình bày quan điểm; qua xác minh thì bố anh N cũng xác nhận vợ chồng có mẫu thuẫn đánh, cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân đến nay là 5 năm, hai bên không có biện pháp nào để đoàn tụ. Tòa án triệu tập để hòa giải nhiều lần nhưng anh Niu cũng không đến; điều đó thể hiện hai bên không còn tình cảm, chị H xin ly hôn là có căn cứ chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hường là phù hợp thực tế và pháp luật.

[3] Vợ chồng có 02 con chung là Đào Ngọc Việt H, sinh ngày 07/01/2010 và Đào Thị H sinh ngày 05/10/2013 hiện các cháu đều ở với anh N và bố mẹ anh N từ khi ly thân cho đến nay. Tòa án đã lấy lời khai của hai cháu; Nguyện vọng cháu Việt H xin được ở với chị H và cháu Đào Thị H xin được ở với anh N và ông bà nội. Anh N không có ý kiến gì về việc chị H xin nuôi cả hai con và ông Đào Ngọc Đ là bố anh N đề nghị nếu giải quyết ly hôn thì giao 02 con cho chị H nuôi dưỡng. Chị H làm may thu nhập khoảng 6 đến 7 triệu đồng tháng đủ điều kiện để nuôi con và tại phiên tòa chị H xin nuôi cả hai con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy chị H đủ điều kiện để nuôi con nên giao cả hai con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế và đúng pháp luật.

Tài sản và công nợ không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

- Quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Đào Ngọc N.

- Giao con chung là Đào Ngọc Việt H, sinh ngày 07/01/2010 và Đào Thị H sinh ngày 05/10/2013 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Tài sản và công nợ không xem xét giải quyết.

- Án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001673 ngày 09/9/2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKS và THADS huyện G;*
- *UBND thị trấn G, H. G;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, Văn phòng.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Đăng Phong